

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 278/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 07 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 226/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 06 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những đương sự sau đây:

Người yêu cầu: Anh **Vũ Hải N**, sinh năm 1982;

Người yêu cầu: Chị **Đỗ Thị Phương A**, sinh năm 1981;

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Xuân Trung, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 23/07/2020, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

1. Về tình cảm: Anh Vũ Hải N và chị Đỗ Thị Phương A thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Hữu Nam K, sinh ngày 29/08/2009 và cháu Vũ Lâm P, sinh ngày 16/03/2013. Chị Phương A sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu P. Anh N sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K. Anh N và chị Phương A tự thỏa thuận về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: anh N và chị Phương A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hải N và chị Đỗ Thị Phương A thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Hữu Nam K, sinh ngày 29/08/2009 và cháu Vũ Lâm P, sinh ngày 16/03/2013. Giao cháu Vũ Lâm P cho chị Đỗ thị Phương A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Hữu Nam K cho anh Vũ Hải N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh N và chị Phương A tự thỏa thuận về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Chị Phương Anh và anh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Vũ Hải N và chị Đỗ Thị Phương A tự nguyện nộp 300.000 đồng án lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được đối trừ số tiền đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu lệ phí số AB/2015/0003652 ngày 24/06/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Đình;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga